

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 15-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng H Phước
- Ông Ngô Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Mai Thị Kim Ng, sinh năm 2003, tại An Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Tự E, sinh năm 1973 và bà Trần Thị D, sinh năm 1979; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Luật sư Nguyễn Văn P, Văn phòng luật sư Nguyễn Văn P – Đoàn Luật sư tỉnh An Giang

Địa chỉ: Đường 19, KDC S, khóm K, phường B, tỉnh An Giang.

*** Đại diện hợp pháp của bị hại:** ông Phạm Hữu Đ, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Thị D, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Dương Hải Đ, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện P, tỉnh An Giang

3. Trần Thanh N, sinh năm 1975 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Th, xã T, huyện P, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/9/2022, Mai Thị Kim Ng điều khiển xe mô tô biển số: 67L2 – 122.86 phía sau có chở Hà Hoa H chạy trên đường Tỉnh lộ 941 hướng Lộ Tẻ - Tri Tôn. Khi đến khu vực km 4 + 100 đường Tỉnh lộ 941 thuộc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, N điều khiển xe vượt lên bên phải va quệt vào xe ô tô tải biển số: 67C – 091.42 do Dương Hải Đ điều khiển đang chạy cùng chiều phía trước làm xe mô tô của N bị ngã cặp mé đường, H té xuống bị bánh sau xe ô tô tải biển số: 67C – 091.42 cán qua người. Hậu quả: Hà Hoa H bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh An Giang, sau đó tử vong.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 giấy phép lái xe hạng C tên Dương Hải Đ. Đã trao trả cho Dương Hải Đ.

- 01 xe ô tô tải biển số: 67C-091.42; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số 0684930; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C-091.42. Đã trao trả cho Trần Thanh N.

- 01 xe mô tô biển số: 67L2-122.86.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 085926, tên chủ xe Trần Thị D.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa, chiều rộng mặt đường là 7m00, ở giữa có vạch kẻ đường không liền nét, chia hai làn đường bằng nhau.

- Hiện trường được đánh số thứ tự:

1. Vết cày liên tục

2. Xe mô tô biển kiểm soát 67L2-122.86

3. Nạn nhân Hà Hoa H

4. Xe ô tô tải biển kiểm soát 67C-091.42

- Chọn trụ điện số 48/AC/54 nằm ngoài lề đường bên phải hướng Lộ Tẻ - Tri Tôn làm điểm mốc cố định, lấy mép đường bên phải hướng Lộ Tẻ - Tri Tôn làm chuẩn cho việc đo vẽ sơ đồ và khám nghiệm hiện trường.

- Quá trình khám nghiệm được mô tả theo số thứ tự như sau:

1. Vết cày liên tục nằm ngoài lề phải hướng Lộ Tẻ - Tri Tôn dài 6m10, điểm xuất phát vết cày ngay tại lề chuẩn và điểm kết thúc ngay tại trục trước bên trái xe mô tô 67L2-122.86.

2. Xe mô tô 67L2-122.86 nằm ngoài lề phải hướng Lộ Tẻ - Tri Tôn ở tư thế ngã nghiêng sang trái đầu xe hướng Tri Tôn, đuôi xe hướng Lộ Tẻ, trục trước cách vào lề chuẩn là 1m90, trục sau cách vào lề chuẩn là 1m00 và cách trụ điện 48/AC/54 là 10m20.

3. Nạn nhân Hà Hoa H nằm phần đường bên phải hướng Lộ Tẻ-Tri Tôn ở tư thế ngã ngửa, đầu hướng Tri Tôn, chân hướng Lộ Tẻ, đỉnh đầu nạn nhân cách vào lề chuẩn là 0m30 và cách trục trước xe mô tô 67L2-122.86 là 5m25.

4. xe ô tô tải biển kiểm soát 67C-091.42 nằm phần đường bên phải hướng Lộ Tẻ-Tri Tôn, đầu xe hướng Tri Tôn, đuôi xe hướng Lộ Tẻ, trục trước bên phải cách vào lề chuẩn là 0m30, trục sau bên phải cách vào lề chuẩn là 0m70 và cách trục trước xe mô tô 67L2-122.86 là 55m30.

Đỉnh đầu nạn nhân có vết máu kích thước (40x20)cm.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 281/22/TT ngày 03/9/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang, kết luận: nạn nhân Hà Hoa H, sinh năm 1989.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Niêm mạc mắt nhợt nhạt.
- Bầm máu + sây sát từ 1/3 dưới lưng phải, lưng trái, mông đến gối phải.
- Vết thương lóc da rộng, lộ xương, từ gò chấu mu trái xuống âm hộ, hậu môn, mặt trước trong đùi, khoeo, 1/3 trên cẳng chân trái.
- Ổ bụng chứa nhiều máu loãng.
- Vỡ nát khung chậu.
- Vỡ bàng quang, vỡ trực tràng.

2. Nguyên nhân chết:

Sốc đa chấn thương, sốc mất máu cấp.

* Căn cứ Kết luận giám định số 15/KL-KTHS(CH-GT) ngày 04/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Kết luận:

1. Các dấu vết trên xe mô tô mang biển số: 67L2 – 122.86 và xe ô tô tải mang biển số: 67C – 091.42 là do quá trình tác động cơ học hình thành.

2. Dấu vết va chạm trên xe mô tô mang biển số 67L2 – 122.86 (ảnh 5,6,7,8 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số: 67C – 091.42 (ảnh 17,18,19,20 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết khác trên xe mô tô mang biển số: 67L2 – 122.86 (ảnh 9,10,11,12 trong bản ảnh giám định) hình thành là do xe va chạm với nền đất, đá có nhiều cây, bụi cỏ khi xe mô tô bị ngã nằm nghiêng bên trái và trượt về trước.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô mang biển số: 67L2 – 122.86 và xe ô tô tải mang biển số: 67C – 091.42 trên mặt đường tại hiện trường là vị trí đầu vết cày (số 1) nằm ngay lề chuẩn; cách mốc cố định (trụ điện 481AC/54) là 4,5m; cách trục bên trái của bánh trước xe mô tô: 67L2 – 122.86 là 6,1m - (ảnh 21,22,23,24 trong bản ảnh giám định).

Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) bản ảnh giám định (gồm 24 ảnh).

Ngày 24/11/2022 Mai Thị Kim Ng bị khởi tố, điều tra.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSCT-HS ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Mai Thị Kim Ng về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Hữu Đ trình bày: Đức là chồng của nạn nhân Hà Hoa H. Đức đã nhận từ N số tiền bồi thường là 5.000.000 đồng và làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự đối với N, không yêu cầu bồi thường thêm trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị D trình bày: Dung là mẹ ruột của N, xe mô tô biển số: 67L2-122.86 là xe của Dung, thời điểm N lấy xe mô tô trên đi đám cưới thì D không có ở nhà, N tự ý lấy xe, D không giao xe cho N. D xin được nhận lại xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Hải Đ trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Đăng đã nhận lại giấy phép lái xe hạng C tên Dương Hải Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh N trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Thị Kim Ng mức án 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, giao bị cáo Mai Thị Kim Ng cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Hữu Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét;

Về xử lý vật chứng, Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 giấy phép lái xe hạng C tên Dương Hải Đ. Đã trao trả cho Dương Hải Đ, đề nghị không xem xét.

- 01 xe ô tô tải biển số: 67C-091.42; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số 0684930; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C-091.42. Đã trao trả cho Trần Thanh N, đề nghị không xem xét.

- 01 xe mô tô biển số: 67L2-122.86, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 085926, tên chủ xe Trần Thị D, đề nghị trao trả cho Trần Thị D.

Người bào chữa cho bị cáo luật sư Nguyễn Văn P trình bày quan điểm bào chữa: thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát về nội dung và khung hình phạt áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh N được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết vụ án nên việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Thị Kim Ng khai nhận dù không có giấy phép lái xe nhưng vào khoảng 10 giờ 30 phút

ngày 03 tháng 9 năm 2022 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67L2-122.86 phía sau chở Hà Hoa H chạy trên tỉnh lộ 941 hướng Lộ Tê-Tri Tôn, khi đến khu vực ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang thì tăng tốc vượt bên phải xe ô tô biển số 67C-091.42 đang chạy cùng chiều phía trước, gây va chạm với xe ô tô biển số 67C-091.42 làm Hà Hoa H ngã xuống đường bị bánh sau xe ô tô biển số 67C-091.42 cán qua người, hậu quả Hà Hoa H bị đa chấn thương và chết sau đó. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tình tiết, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Thị Kim Ng phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô và có hành vi vượt xe khi không đảm bảo an toàn, gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm an toàn giao thông đường bộ nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo và cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhân thân là ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở địa phương, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách của địa phương, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời thể hiện hiện sự khoan H của pháp luật do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Hữu Đ không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xe ô tô tải biển số: 67C-091.42; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số 0684930; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67C-091.42 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang trao trả cho Trần Thanh N; 01 giấy phép lái xe hạng C tên Dương Hải Đ. Đã trao trả cho Dương Hải Đ, việc trao trả là đúng quy định pháp luật, anh Trần Thanh N và anh Dương Hải Đ không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số: 67L2-122.86 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 085926, tên chủ xe Trần Thị D, đây là tài sản của bà Trần Thị D bị cáo tự ý sử dụng và gây tai nạn, bà Dung có yêu cầu nhận lại, Hội đồng xét xử quyết định trao trả cho bà Trần Thị D là phù hợp.

[7] Bị cáo Mai Thị Kim Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Mai Thị Kim Ng phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

- Xử phạt bị cáo Mai Thị Kim Ng 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 15/6/2023).

Giao bị cáo Mai Thị Kim Ng cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Mai Thị Kim Ng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bà Trần Thị D 01 xe mô tô biển số: 67L2-122.86 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 085926, tên chủ xe Trần Thị D.

(Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSCT-HS ngày 04/5/2023 của viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Thị Kim Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/6/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hữu Phúc